|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT NGHỆ AN | **ĐỀ THI KSCL HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn thi: Lịch sử 12 – Bảng A** |
|  | ***Thời gian***: **150 phút** (*không kể giao đề*) |

**Câu 1**: ( 4,5 đ) *Về các nước Á, Phi, Mĩ La Tinh*

a. (3,0 đ ) Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh diễn ra mạnh mẽ, nhiều quốc gia lần lượt tuyên bố độc lập.

Dựa vào hình ảnh các lãnh tụ ở hình 1, hình 2, hình 3. Hãy cho biết:

* Tên lãnh tụ của từng nước.
* Tên đầy đủ của từng nước.
* Ý nghĩa về mốc thời gian của từng nước.

Ảnh có chứa người đàn ông, người, bộ đồ, cà vạt

Mô tả được tạo tự độngẢnh có chứa người, người đàn ông, đeo, quân phục

Mô tả được tạo tự động

HÌNH 1 HÌNH 2 HÌNH 3

b. Tại sao nói phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi và Mĩ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới ? ( 1,5 đ )

**Câu 2 :** *(5,0 điểm)*

Nhận xét về lịch sử thế giới giai đoạn 1945 - 2000, sách giáo khoa Lịch sử lớp 12 có đoạn viết: *“Chỉ trong vòng nửa thế kỉ, tình hình thế giới đã thật sôi động với bao diễn biến dồn dập, đem lại những thay đổi to lớn và cả những đảo lộn đầy bắt ngờ”(Nxb Giáo dục Việt Nam, 2010, tr. 71)*

Phát biểu ý kiến về vần đề trên. Nêu những sự kiện để chứng tỏ “ những đảo lộn đầy bất ngờ “’ trong thời gian nửa sau thế kỉ XX?

**Câu 3.** (6,5 điểm) Việt Nam từ 1858- 1884.

a.Từ năm 1858 đến trước năm 1873, triều đình nhà Nguyễn đã tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược như thế nào? Em có nhận xét gì về tinh thần kháng chiến của vua quan triều Nguyễn trong thời kì này.

b. Những sự kiện lịch sử nào từ năm 1858 -1884, biến nước ta từ một nước độc lập, có chủ quyền thành nước thuộc địa của thực dân Pháp.

**Câu 4**. (4,0 điểm) Phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX

a. Trong giờ học lịch sử về phong trào Cần vương, giáo viên đưa ra hai ý kiến để học sinh thảo luận như sau: - Phong trào Cần vương diễn ra ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX xuất phát từ tinh thần yêu nước của nhân dân ta (1). - Phong trào Cần vương diễn ra ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX xuất phát từ chiếu Cần vương (2). Anh/ chị hãy trình bày quan điểm về hai ý kiến trên.

b. Tại sao nói cuối thế kỉ XIX, con đường cứu nước phong kiến không còn là sự lựa chọn của lịch sử dân tộc.

|  |
| --- |
| ***Câu 1:***  ***a.***  ***-***Hình 1: Lãnh tụ N.Manđêla- Nam Phi- Lãnh đạo nhân dân Nam Phi chống lại chế độ phân biệt chủng tộc. Tháng 11.1993, chế độ phân biệt chủng tộc chính thức bị xóa bỏ, đưa đất nước Nam Phi bước sang một thời kì mới… Tháng 4 – 1994, nhân dân Nam Phi thắng lợi trong cuộc bầu cử đa sắc tộc đầu tiên. Kết quả là Nenxơn Manđêla – Chủ tịch ANC trở thành Tổng thống Cộng hòa Nam Phi, một nước Nam Phi mới, dân chủ và không phân biệt chủng tộc. Sự kiện này đánh dấu việc chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc dã man, đầy bất công đã từng tồn tại ba thế kỉ ở nước này. 1,0 đ  -Hình 2: Lãnh tụ mao Trạch Đông- Lãnh đạo nhân dân Trung Quốc làm cách mạng. Ngày 1-10-1949, nước CHNDTH thành lập. Với thắng lợi này cuộc CMDTDCND đã hoàn thành, chấm dứt hơn 100 năm nô dịch của đế quốc, xoá bỏ tàn dư phong kiến, đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội; tạo điều kiện nối liền chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á và ảnh hưởng sâu sắc đến phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới...1,0 đ  - Hình 3: Lãnh tụ Phi đen Catxto rô- Lãnh đạo nhân dân Cuba lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ. Ngày 1-1-1959, chế độ độc tài Batixta sụp đổ, nước Cộng hòa Cuba ra đời. Với thắng lợi này Cuba được xem là “lá cờ đầu” trong phong trào GPDT ở Mĩ La Tinh… mở đầu một giai đoạn phát triển mới của phong trào GPDT Mỹ Latinh trở thành " lục địa bùng cháy ". .1,0 đ  ***b.***  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cao trào giải phóng dân tộc đã dấy lên mạnh mẽ ở các nước Á, Phi, Mỹ La tinh và giành thắng lợi ... 0,25 đ  - Hệ thống thuộc địa và chế độ phân biệt chủng tộc (Apacthai) bị sụp đổ hoàn toàn. Đưa tới sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trẻ tuổi…..0,5đ  -Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc cũng góp phần quan trọng làm xói mòn và đưa tới sự sụp đổ của trật tự hai cực Ianta…0,25  - Góp phần mở rộng trận địa và tăng cường lực lượng của hệ thống xã hội chủ nghĩa (với thắng lợi của cách mạngTQ, Cuba, Việt Nam) ... 0,25đ  - Sự tham gia ngày càng đông của các nước Á, Phi, Mĩ La tinh mới giành độc lập vào hoạt động chính trị quốc tế làm cho quan hệ quốc tế nửa sau thế kỷ XX được mở rộng và đa dạng. Tuy nhiên, bản đồ chính trị các nước này vẫn còn những mảng ảm đạm...0,25đ  ***Câu 2. Ý kiến:“Chi trong vòng nửa thế kỉ, tình hình thế giới đã thật sự sôi động với bao diễn biến dồn dập, đem lại những thay đoi to lớn và cả những đào lộn đầy bất ngờ".***Đây là nhận định đúng với tình hình thế giới sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai:0,5 đ  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trật tự 2 cực Ianta được xác lập với đặc trưng nổi bật là thế giới bị chia làm hai phe TBCN và XHCN do hai siêu cường Mĩ - Xô đứng đầu mỗi phe. Đặc trưng này hầu như bao trùm thế giới, là nhân tố hàng đầu chi phối nền chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX. 0,5 đ  - Với thắng lợi cùa các cuộc cách mạng dân tộc dân chù ở Đông Âu và ở Châu Á (Việt Nam, Trung Quốc...), CNXH từ phạm vi một nước trở thành hệ thống thế giới. Trong nhiều thập niên, hệ thống XHCN là một lực lượng hùng mạnh về chính trị, quân sự và kinh tế, có ảnh hưởng to lớn đến chiều hướng phát triển của thế giới. 0,5 đ  - Trong nửa sau thế kỉ XX, hệ thống đế quốc chủ nghĩa đã có những biến chuyển quan trọng. Mĩ vươn lên trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất và ráo riết thực hiện Chiến lược toàn cầu nhằm thống trị thế giới. Nen kinh tế các nước tư bản nhìn chung có sự tăng trưởng khá liên tục, đưa lại những thay đổi về chất trong cơ cấu cũng như trong xu hướng phát triển, hình thành các trung tâm kinh tế lớn cùa thế giới. Các nước tư bản ngày càng có xu thế liên kết khu vực, tiêu biểu là sự ra đời và phát triển của Liên minh châu Âu (EU). Mĩ, Nhật Bản và Liên minh châu Âu đã trở thành những trung tâm kinh tế - tài chính lớn của TG. 0,5 đ  - Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cao trào giải phóng dân tộc đã diễn ra mạnh mẽ ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh, làm cho hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân và chế độ phân biệt chủng tộc (Apacthai) đã bị sụp đổ hoàn toàn, dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập, làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới. Các quốc gia độc lập ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị và kinh tế thế giới .0,5 đ  **Những sk để chứng tỏ “ những đảo lộn đầy bất ngờ “’ trong thời gian nửa sau thế kỉ XX?**  - Từ quan hệ đồng minh trong CTTG2, sau khi ct2 kết thúc , Mĩ và LX chuyến sang đối đầu gay gắt và dẫn đến ct lạnh kéo dài hơn 4 thập kỉ 0,5 đ  - Từ quan hệ đối đầu trong CTTG2, sau khi ct2 kết thúc , Mĩ và Nhật bản chuyến sang liên minh chặt chẽ với nhau 0,5 đ  - Mĩ giúp Pháp trong chiến tranh Đông Dương nhưng từ những năm 60 trở đi , Pháp phản đối cuộc chiến tranh của Mĩ ở VN, yêu cầu rút căn cứ của Na to khỏi lãnh thổ Pháp ,Pháp rời bộ chỉ huy Nato 0,5 đ  - Tây Âu và NB là các nước bị Mĩ khống chế , chi phối nhưng sau đó đã vươn lên để trở thành đối thủ của Mĩ về kinh tế , trở thành 2 trong 3 trung tâm kinh tế lớn của thế giới , ngang hàng với Mĩ 0,5 đ  - Sự phát triển của PTGPDT ở Á, Phi, MLT sau CTTG2 đã làm thay đổi bàn cờ chính trị thế gioi , thủ tiêu chế độ thực dân cũ và mới đã từng thống trị các nước này suốt hàng trăm năm qua 0,5 đ |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Câu 3\* Hoạt động kháng chiến của triều đình từ 1858 đến trước năm 1873*** |  |
| - Tại mặt trận Đà Nẵng năm 1858, triều đình chủ động tổ chức và phối hợp cùng nhân dân kháng chiến: xây dựng phòng tuyến; kêu gọi, phát động nhân dân thực hiện “vườn không nhà trống”, bước đầu làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp. | 0,75 |
| + Tại Gia Định quân triều đình tan rã nhanh chóng trước hỏa lực mạnh của thực dân Pháp. Ở Gia Định, triều đình đã bỏ lỡ cơ hội đánh Pháp; Chủ trương xây dựng đại đồn Chí Hòa chặn giặc, thực hiện chiến thuật “phòng thủ”, không chủ động tấn công. | 0,75 |
| + Đầu năm 1861, đại đồn Chí Hòa thất thủ, quân triều đình tan rã, quân Pháp thừa thắng chiếm thêm các tỉnh Định Tường, Biên Hòa và Vĩnh Long. Trong khi cuộc kháng chiến của nhân dân đang diễn ra mạnh mẽ, triều đình lại hoang mang dao động, muốn "thủ để hoà", cuối cùng đã kí Hiệp ước Nhâm Tuất để bảo vệ quyền thống trị . | 0,75 |
| - Sau khi kí Hiệp ước, triều đình ra lệnh giải tán nghĩa binh, giải tán phong trào kháng chiến, hạ khí giới nộp cho Pháp – điển hình là hạ lệnh cho Trương Định phải bãi binh, điều ông đi nhận nhiệm vụ ở nơi khác. | 0,75 |
| - Khi thực dân Pháp yêu cầu giao quyền kiểm soát 3 tỉnh miền Tây cho chúng, triều đình đã vô cùng lúng túng, Phan Thanh Giản nộp thành không điều kiện, Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kì không tốn một viên đạn. | 0,5 |
| ***\*Nhận xét về tinh thần kháng chiến của triều đình.*** |  |
| - Tại mặt trận Đà Nẵng và Gia Định, triều đình thể hiện được vai trò chủ động trong việc tổ chức, lãnh đạo nhân dân kháng chiến, phát huy được sức mạnh đoàn kết chống Pháp xâm lược. | 0,5 |
| - Sau khi Pháp chiếm Gia Định, triều đình thiếu quyết tâm kháng Pháp, bị động đối phó, không chủ động tấn công, nặng về phòng thủ, bỏ lỡ nhiều cơ hội đánh Pháp. | 0,5 |
| - Triều đình không phát huy được sức mạnh của nhân dân, đi ngược lại truyền thống chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc ...từng bước đầu hàng, đánh mất chủ quyền, lãnh thổ của đất nước. | 0,5 |
| b. **Những sự kiện lịch sử nào từ năm 1858 -1884, biến nước ta thành nước thuộc địa của thực dân Pháp.**  -5.6.1862, nhà Nguyễn kí hiệp ước Nhâm Tuất….. | 0,5 |
| -1874, nhà Nguyễn kí hiệp ước Giáp tuất… | 0,5 |
| -1883 và 1884, Nhà Nguyễn kí hiệp ước Hác Măng và Pa tơ nốt…. | 0,5 |

**Câu 4**

|  |  |
| --- | --- |
| - Nhận định ý kiến: Ý kiến (1) và (2) đều chính xác. - Giải thích: + Năm 1884, với Hiệp ước Pa-tơ-nốt, đất nước Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp. Dưới chế độ thuộc địa, nhân dân Việt Nam bị áp bức về chính trị, bóc lột về kinh tế và bị kiềm hãm về văn hóa. Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam vớiđế quốc Pháp xâm lược và tay sai trở nên gay gắt. Trong bối cảnh mất nước, độc lập, tự do là khát vọng cháy bỏng của mọi người Việt Nam yêu nước. Đây là “điều kiện đủ” cho sự bùng nổ của các cuộc đấu tranh, các phong trào yêu nước chống Pháp từ năm 1884 về sau (tức đến năm 1945).  + Trước sự suy yếu về thế và lực của phe chủ chiến trong việc khôi phục chủ quyền đất nước, Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi chạy lên sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị) và ngày 13-7-1885 nhân danh nhà vua xuống chiếu Cần vương kêu gọi văn thân - sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên giúp vua cứu nước.  Nếu như trước sự kiện vua Hàm Nghi ban chiếu Cần vương, nhân dân Việt Nam mâu thuẫn và bế tắc giữa hai con đường “trung quân” và “ái quốc”. Chiếu Cần vương nổ ra đúng vào kẻ thù dân tộc - thực dân Pháp và tay sai - kẻ đang đô hộ Việt Nam. Do đó, chiếu Cần vương đã giải quyết vấn đề trên với việc gắn “trung quân” với “ái quốc”. Vì vậy, khi chiếu Cần vương ban ra đã quy tụ được một lực lượng yêu nước đông đảo và rộng rãi từ Bắc Kỳ đến Trung Kỳ.  + Tóm lại, phong trào Cần vương diễn ra ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX xuất phát từ tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam và chiếu Cần vương. Trong đó, tinh thần yêu nước - “điều kiện đủ” - quy định nội dung (tính chất, đặc điểm) của phong trào; chiếu Cần vương -“điều kiện cần” - quy định hình thức (tên chính danh) của phong trào.  **Cuối thế kỉ XIX, con đường cứu nước phong kiến không còn là sự lựa chọn của lịch sử dân tộc:** | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| - Trên thế giới, cuối thế kỉ XIX, chế độ phong kiến đã trở nên lỗi thời. Đây cũng là thời kì chủ nghĩa tư bản đang lên, đang thắng thế, là sự lựa chọn hợp thời, hợp xu thế … Ở châu Á, một số quốc gia đã không lựa chọn con đường cứu nước phong kiến, mà chọn con đường dân chủ tư sản (điển hình là Nhật, Xiêm) để bảo vệ độc lập và phát triển đất nước… | 0,5 |
| - Trong thời gian cai trị đất nước, triều Nguyễn duy trì các chính sách bảo thủ, thiển cận khiến đất nước suy yếu; thực hiện đường lối chiến lược chiến thuật sai lầm, từng bước đầu hàng để mất nước ta vào tay Pháp… -> các văn thân sĩ phu và nhân dân cho rằng phong kiến là sâu mọt, là nguyên nhân dẫn đến mất nước. Họ mất niềm tin vào chế độ phong kiến, nhận thấy công cuộc giải phóng dân tộc phải gắn liền với duy tân đất nước và thay đổi chế độ xã hội hiện tại… | 0,5 |
| - Cuối thế kỉ XIX, những cố gắng cuối cùng để cứu nước, giải phóng dân tộc theo con đường phong kiến của các văn thân sĩ phu đều thất bại … Những thất bại đó chứng tỏ sự bất lực của hệ tư tưởng phong kiến trước nhiệm vụ giải phóng dân tộc, vì thế không còn khả năng lôi cuốn những người yêu nước, yêu cầu phải tìm kiếm một con đường cứu nước mới… | 0,5 |
| - Đầu thế kỉ XX, những ảnh hưởng của trào lưu dân chủ tư sản đã dội mạnh mẽ vào nước ta (cải cách Minh Trị và sự cường thịnh của Nhật sau 30 năm cải cách; phong trào cải cách chính trị - văn hóa cuối XIX và cách mạng Tân Hợi 1911 ở Trung Quốc; tư tưởng của cách mạng Pháp với các tác phẩm của Ru-xô, Môngtexkiơ được dịch sang tiếng Hán cổ động cho tư tưởng dân chủ tư sản) … làm thay đổi nhận thức, tư tưởng của những người yêu nước, khiến họ đoạn tuyệt với con đường phong kiến và hướng tới ngọn cờ tư tưởng mới (dân chủ tư sản) … | 0,5 |